

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 135/2019/QĐST-DS

Mỹ Tho, ngày 23 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a và điểm c khoản 1 Điều 192, điểm đ và điểm g khoản 1 Điều 217 và điểm b khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc tranh chấp di sản thừa kế. Bà Đồng Thị B yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng đối với quyền sử dụng phần đất có diện tích 663,5 m², thửa đất số 6, tờ bản đồ số 39 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND thành phố Mỹ Tho cấp cho ông Trần Kim Q ngày 10/4/2006. Bà B yêu cầu được chia 1/2 diện tích đất nêu trên và 1/7 di sản của ông Q. Bà B yêu cầu được nhận phần đất có vị trí bắt đầu từ phía ngoài đường đi vào khu đất phía trong cùng. Bà B tự nguyện giao phần đất có 02 ngôi nhà thờ cho hai người con gái của bà.

Xét thấy, bị đơn Trần Thị Thanh T và Trần Thị Thanh X đã nộp cho Tòa án bản sao của Bản án số 29/2013/HNGĐ-PT ngày 03/4/2013 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” giữa nguyên đơn Trần Kim Q và bị đơn Đồng Thị B. Bà Đồng Thị B có yêu cầu chia đôi tài sản chung là 663,5 m² đất tại ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Trên phần đất vườn 663,5 m² có căn nhà tường là tài sản riêng của ông Q, bà B đề nghị giao ½ diện tích đất có nhà cho ông Q và không tranh chấp cây trồng trên đất. Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã xét xử vụ kiện trên và quyết định: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Q và bà B; Về tài sản chung: Không có, buộc ông Q giao cho bà B số tiền 132.700.000 đồng. Sau đó, bà B đã kháng cáo bản án nêu trên. Trong các ngày 27 tháng 3 và 03 tháng 4 năm 2013, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà B và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự, việc bà B yêu cầu chia ½ diện tích đất 663,5 m², thửa đất số 6, tờ bản đồ số 39 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND thành phố Mỹ Tho cấp cho ông Trần Kim Q ngày 10/4/2006 đã được giải quyết bằng Bản án số 29/2013/HNGĐ-PT ngày 03/4/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã ra Thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng và Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ

số 20/2019/QĐ-CCTLCC yêu cầu bà Đồng Thị B cung cấp cho Tòa án: Tài liệu, chứng cứ thể hiện bà Đồng Thị B và ông Trần Kim Q đã đăng ký kết hôn lại sau khi đã ly hôn vào năm 2013. Và tài liệu chứng cứ thể hiện bà B và ông Q đã thống nhất nhập tài sản riêng của ông Q là phần đất diện tích 663,5 m²; Thửa đất số 6 thuộc tờ bản đồ số 39, địa chỉ thửa đất tại ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thành tài sản chung của bà B và ông Q.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng và Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ trên cho đại diện ủy quyền của bà B vào ngày 05/9/2019 nhưng đến nay bà B không nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, chi phí định giá và không cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa. Bà B đã không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh bà B là một những người thừa kế theo pháp luật của ông Trần Kim Q theo quy định tại khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác định bà B không có quyền khởi kiện tranh chấp di sản thừa kế của ông Q.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý số 283/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018, về việc “*Tranh chấp di sản thừa kế*” giữa:

* Nguyên đơn: **Đồng Thị B**, sinh năm 1955;

Địa chỉ: số 201A ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ngô Hoàng N, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: 1. **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. **Trần Thị Thanh X**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp H, xã Ng, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp 5, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Trần Thị Thanh D**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. **Trần Thanh T**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: số 201A ấp B, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp Q, xã Q, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2/. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự trên, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoàn lại cho bà Đồng Thị B số tiền 616.000 đồng (Sáu trăm mười sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000072 ngày 08/7/2019 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3/. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TG;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. .

Mai Thị Mỹ Trang